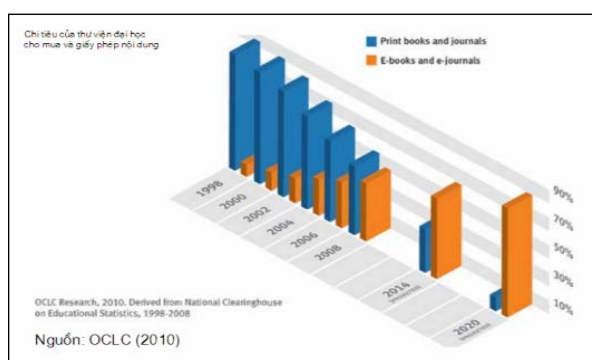


TỪ HỆ THỐNG THƯ VIỆN TÍCH HỢP ĐẾN CÁC DỊCH VỤ QUẢN LÝ THƯ VIỆN: THỜI GIẠN ĐỂ THAY ĐỔI?

Giới thiệu

Các hệ thống thư viện tích hợp (ILS) đã được phát triển trong những năm 1990 chủ yếu cho các tài liệu in. Trong mười năm qua, thành phần của tài liệu thư viện đã thay đổi, bao gồm nhiều tài liệu điện tử và số. Theo OCLC, hiện nay khoảng 50% hoặc nhiều hơn bộ sưu tập của thư viện là nguồn tin điện tử, 65% hoặc

nhiều hơn ngân sách tài liệu của thư viện được chi tiêu cho nội dung điện tử ([3] Burke, 2012). Theo tốc độ này, đến năm 2020, ước tính có khoảng 80% ngân sách tài liệu sẽ được chi cho sách và tạp chí điện tử ([6] OCLC, 2010). Bất chấp những xu hướng và thay đổi này, thư viện vẫn còn sử dụng hệ thống lỗi thời để quản lý bộ sưu tập hiện đại (Hình 1).



Hình 1. Chi tiêu của các thư viện đại học từ năm 1998

Một trong những hậu quả của những xu hướng này là thông tin về bộ sưu tập thư viện địa phương được chia nhỏ thành nhiều nơi. Ví dụ, có thể là các tạp chí bao gồm trong CSDL điện tử thuộc một trong hai danh sách Serials Solutions 360 Core hoặc danh sách AZ của EBSCO, trong khi mục lục này chỉ có một phần thông tin về vốn tạp chí của thư viện. Một số thư viện nhỏ hơn có thể tạo lập danh mục tạp chí điện tử, nhưng thấy khó theo kịp với tốc độ thay đổi của vốn tạp chí được tổ chức trong CSDL điện tử. Để thống nhất các kho tạp chí, một cán bộ thư viện làm tạp chí phải thu thập thông tin vốn tạp chí từ các tài liệu địa phương và gửi bản cập nhật cho các nhà cung cấp để giữ cho tất cả các tạp chí in và tạp chí điện tử ở một chỗ. Khó có thể duy trì một danh mục hoàn hảo với các bộ sưu tập thư viện đầy đủ. Quản lý nguồn tin điện tử là khó khăn trong ILS hiện hành. Nhiều thư viện tìm cách quản lý nguồn tin điện tử (ERM) bên ngoài ILS. Ví dụ, một thư viện có thể sử

dụng Coral, một giải pháp ERM mã nguồn mở, hoặc một ERM thương mại có sẵn như Sierra của Innovative Interfaces. Bộ sưu tập sách điện tử cũng đặt ra những thách thức tương tự.

Một số thách thức khác đến từ mô tả và truy cập nguồn tin (RDA) và OPAC không phù hợp của ILS. Quy tắc biên mục mới, RDA, được thực hiện bởi Thư viện Quốc hội ngày 31 tháng 3 năm 2013. Lý tưởng nhất, hệ thống thư viện cần có khả năng thêm, chỉ mục, hiển thị và tìm kiếm các trường RDA, nhưng không phải tất cả các ILS hiện nay có thể dễ dàng thực hiện được nhiệm vụ này. Thêm một công cụ phát hiện cùng với OPAC của thư viện có thể gây nhầm lẫn khi thêm vào bộ sưu tập và các nguồn lực thư viện đã được phân chia. Tóm lại, ILS hiện nay đã phục vụ mục đích của nó trong 20 năm qua. Thế hệ tiếp theo của hệ thống thư viện đang trở thành lĩnh vực tự động hóa thư viện hứa hẹn nhiều tính năng tiên tiến, đặc biệt là chức năng ERM.

Nhìn ra thế giới

Thế hệ tiếp theo của các hệ thống thư viện

Theo sau sự phát triển của mục lục thư viện thế hệ tiếp theo dưới hình thức của các công cụ phát hiện, cả cán bộ thư viện và các nhà cung cấp đã nhận ra rằng giải pháp cuối cùng không nằm một mình trong giao diện người sử dụng thư viện. Nó cũng nằm trong các mô-đun nhân viên hoặc văn phòng (the back office or staff modules- Hệ thống Hoạch định Nguồn lực) mà cũng cần phát triển để theo kịp với thời đại kỹ thuật số. Hệ thống mới được gọi bằng những tên khác nhau bao gồm , “hệ thống thư viện tích hợp thế hệ tiếp theo” ([7] Wang và Dawes, 2012), “nền tảng dịch vụ thư viện” và “nền tảng quản lý thư viện” ([1] Breeding, năm 2012), “giải pháp quản lý quy mô web” ([3] Burke, 2012), “dịch vụ quản lý thư viện” ([4] Dula et al. , 2012) hoặc gọi chung là hệ thống thư viện mới.

Có năm hệ thống thư viện thế hệ tiếp theo đã phát hành hoặc đang được xây dựng. Đó là Alma của Ex Libris, Sierra của Innovative Interfaces, Intota của Serials Solutions, Kual Open Library Environment (OLE) của Kual Foundation và Worldshare của OCLC. Intota và Kual OLE vẫn đang được phát triển. Ngày phát hành Intota dự kiến là năm 2014 và Kual OLE năm 2013¹. Những hệ thống mới này có

nhiều điểm tương đồng, nhưng mỗi hệ thống đều có tính năng độc đáo riêng phân biệt chúng với nhau. Tất cả chúng đều cung cấp ERM.

Tính năng tiên tiến của các hệ thống thư viện thế hệ tiếp theo

Không giống một ILS đi kèm với một mô-đun OPAC vượt giới hạn/sáng tạo, hệ thống thư viện thế hệ tiếp theo bao gồm các chức năng nhân viên văn phòng hậu trường và không nhất thiết phải đi kèm với một giao diện người sử dụng. Thư viện có quyền tự do lựa chọn một lớp phát hiện từ một nhà cung cấp khác. Lợi thế của việc kết hợp một công cụ phát hiện (discovery tool) với hệ thống văn phòng hậu trường từ cùng nhà cung cấp bao gồm tình trạng lưu thông trực tiếp và hiển thị thay đổi thời gian thực trong thông tin vốn tài liệu và thư mục cục bộ. Không cần thiết có công việc bổ sung để gửi các bản cập nhật cục bộ đưa vào chỉ mục thống nhất. Bảng 1 là danh sách các hệ thống thư viện mới và lớp phát hiện riêng của chúng. Chắc chắn là thuận lợi khi sử dụng cả lớp phát hiện và hệ thống văn phòng hậu trường từ cùng một công ty để tích hợp và hiệu suất tốt hơn.

Bảng 1. Các hệ thống thư viện thế hệ tiếp theo và lớp phát hiện riêng của nó

Hệ thống	Nhà cung cấp	Lớp phát hiện
Alam	Ex Libris	Primo
Innota	Serials Solutions	Summon
Kual OLE	Kual Foundation	VuFind hoặc Blacklight
Sierra	Innovative Interface	Encore
Worldbase	OCLC	WorldCat Local

Tất cả các hệ thống thư viện thế hệ tiếp theo tương thích RDA. Thư viện có thể thêm các trường MARC cho dữ liệu RDA cũng như màn hình hiển thị, chỉ mục, và tìm kiếm các trường này. Ngoài MARC, các hệ thống mới

có thể cung cấp các định dạng biểu ghi khác như Dublin Core, Mô tả tài liệu lưu trữ mã hóa (EAD) và lược đồ mô tả đối tượng siêu dữ liệu (MODS). Một số tính năng tiên tiến của chúng được mô tả dưới đây.

¹ Đã phát hành phiên bản 1.0 mùa đông năm 2013-DN.

Nhìn ra thế giới

1. Không sử dụng máy khách (Clientless) và dựa trên đám mây

Khác với ILS dựa trên kiến trúc máy chủ/máy khách, hệ thống thư viện thế hệ tiếp theo ở trong các đám mây do đó không cần cài đặt máy khách cục bộ. Cán bộ thư viện được cung cấp một URL để đăng nhập từ xa vào hệ

thống. Trong khi tất cả các hệ thống này là dịch vụ được tổ chức trong các đám mây, Encore cũng cung cấp tùy chọn để cài đặt cục bộ. Intota dựa trên đăng ký và cung cấp “phần mềm là một dịch vụ” (SaaS). SaaS là mô hình kinh doanh hiện đại với chi phí giảm để hỗ trợ cục bộ và quản trị hệ thống (Bảng 2).

Bảng 2. Chức năng cài đặt

Hệ thống	Alam	Innota	Kuali OLE	Sierra	Worldbase
Chức năng cài đặt	Cloud Hosting	Cloud Hosting	Cloud Hosting hoặc cục bộ	Cloud Hosting hoặc cục bộ	Cloud Hosting

Những lợi ích của một hệ thống dựa trên điện toán đám mây và không sử dụng máy khách là rõ ràng, cụ thể là, giảm bảo trì cục bộ và các hệ thống liên tục nâng cấp mà không có thời gian ngừng. Sao lưu hàng ngày, điều chỉnh tốt hệ thống và bảo mật máy chủ đều được thực hiện bởi các máy chủ. Truy cập vào hệ thống không còn giới hạn ở những trạm làm việc với các phần mềm máy khách. Các cán bộ thư viện có quyền tự do truy cập hệ thống và thực hiện công việc của họ từ bất kỳ vị trí nối mạng nào. Mặt khác, thiết lập như vậy sẽ làm tăng sự phụ thuộc của một thư viện vào Internet. Khi Internet ngừng hoặc mạng nội bộ ngắt, thư viện sẽ bị ngắt khỏi hệ thống.

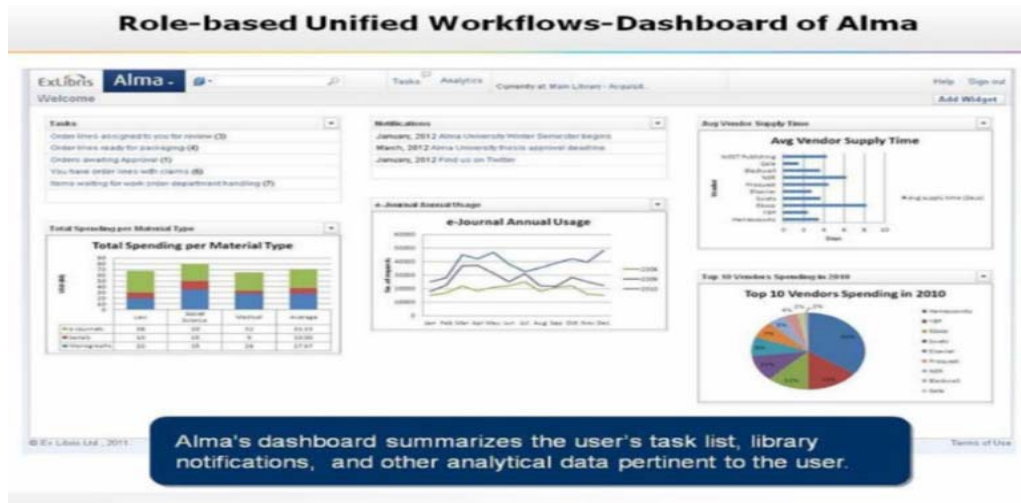
2. Đăng nhập dựa trên vai trò và quy trình thống nhất

Trong khi ILS đòi hỏi nhân viên thư viện phải đăng nhập vào các mô-đun riêng biệt cho các nhiệm vụ dựa trên sự phân chia công việc hoặc các chức năng thư viện, tất cả các hệ thống mới cung cấp một nền hệ thống cho quy trình công việc thống nhất dựa trên vai trò. Mỗi người sử dụng sẽ có một vai trò và thiết lập một liên kết về quyền lợi và quyền để thực hiện nhiệm vụ nhất định. Vai trò

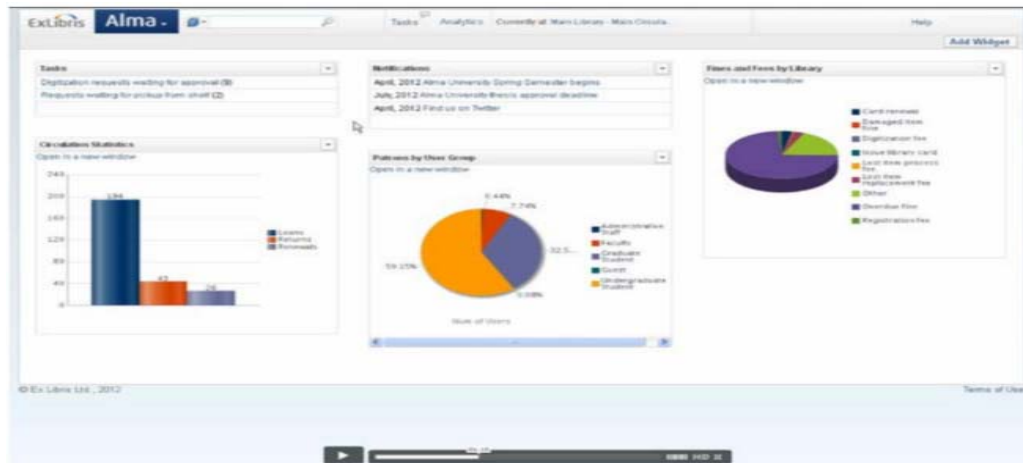
thường được xác định bởi những người có quyền truy cập vào quản lý hệ thống. Hệ thống xác định vai trò của một nhân viên thư viện qua đăng nhập vào một bảng điều khiển nơi mà tất cả các nhiệm vụ liên quan đến vai trò được hiển thị. Vì vậy, cán bộ bổ sung không thường xuyên biên mục có thể đăng nhập để xem một danh sách các nút hoặc liên kết cho công tác bổ sung và biên mục. Người quản trị hệ thống và những người giám sát lưu thông có thể có nút quản lý hoặc liên kết hệ thống và lưu thông trên bảng điều khiển của mình. Một bảng điều khiển cũng có thể hiển thị số liệu thống kê liên quan đến công việc của một người. Cán bộ thư viện có thể tùy chỉnh các bảng điều khiển bằng cách thêm hoặc xóa các công cụ và công việc. Hình 2 và 3 là những ví dụ về bảng điều khiển Alma. Hình 4 là ví dụ về bảng điều khiển Kuali OLE ([5] Kuali Foundation, 2012).

Bảng điều khiển dựa trên vai trò cho quy trình thống nhất cung cấp cho cán bộ thư viện một cách tiếp cận thuận tiện để thực hiện các công việc mà có thể được phân tán trong các mô-đun khác nhau theo truyền thống.

Nhìn ra thế giới



Hình 2. Bảng điều khiển cho cán bộ bổ sung



Hình 3. Bảng điều khiển cho người giám sát lưu thông



Hình 4. Bảng điều khiển Quali OLE (mô hình thử nghiệm)

Nhìn ra thế giới

3. Cơ sở tri thức

Tại trung tâm của hệ thống thư viện mới là một cơ sở tri thức lưu giữ thông tin quan trọng cần thiết cho hoạt động hàng ngày của cán bộ thư viện. Các dữ liệu trong cơ sở tri thức có thể bao gồm hồ sơ nhà xuất bản và nhà cung cấp, thông tin về các CSDL điện tử bao gồm hồ sơ và vốn tư liệu của họ, danh sách cung cấp và giá cả, cũng như các biểu ghi thư mục từ thư viện thành viên và các tổ chức lớn khác như Thư viện Quốc hội và CONSER. Cơ sở tri thức phục vụ như là trung tâm thông tin cho tất cả các hoạt động thư viện. Cán bộ bổ sung có thể tìm kiếm một tài liệu thư viện không sở hữu, tìm được giá và nhà cung cấp, nhấp vào liên kết để mua trực tiếp từ nhà xuất bản. Cán bộ biên mục cũng sử dụng cơ sở tri thức cho các biểu ghi biên mục và các hướng dẫn hoặc tiêu chuẩn biên mục. Cán bộ lưu thông và mượn liên thư viện có thể sử dụng cơ sở tri thức để mượn và giới thiệu với các thư viện thành viên. Cơ sở tri thức là trí tuệ trung ương hoặc bộ não của hệ thống thư viện thế hệ mới, cung cấp liên kết với thế giới bên ngoài như các nhà xuất bản, nhà cung cấp, tài liệu và các thư viện khác. ILS hiện tại không có cơ sở tri thức. Nhiều nhiệm vụ được thực hiện bên ngoài ILS ở những nơi khác nhau.

Kwali OLE, hệ thống thư viện mã nguồn mở duy nhất, cũng có một cơ sở tri thức gọi là Cơ sở tri thức mở toàn cầu đang được phát triển nhờ tài trợ Mellon. Đối với một hệ thống mã nguồn mở, hỗ trợ tiếp tục và cập nhật cơ sở tri thức có thể là một thách thức.

Sự nguy hiểm tiềm tàng của một cơ sở tri thức nằm trong thực tế là mỗi hệ thống có thể phát triển cơ sở tri thức riêng với nội dung khác nhau và phạm vi bao quát khác nhau. Vì vậy, các thư viện của một hệ thống có thể bị giới hạn trong bất cứ cơ sở tri thức cung cấp trong hệ thống đó. Việc so sánh bình đẳng cơ sở kiến thức của các hệ thống là điều khó khăn. Mặt khác, một cơ sở tri thức có thể được chuyển nhượng qua các hệ thống. Một thư viện

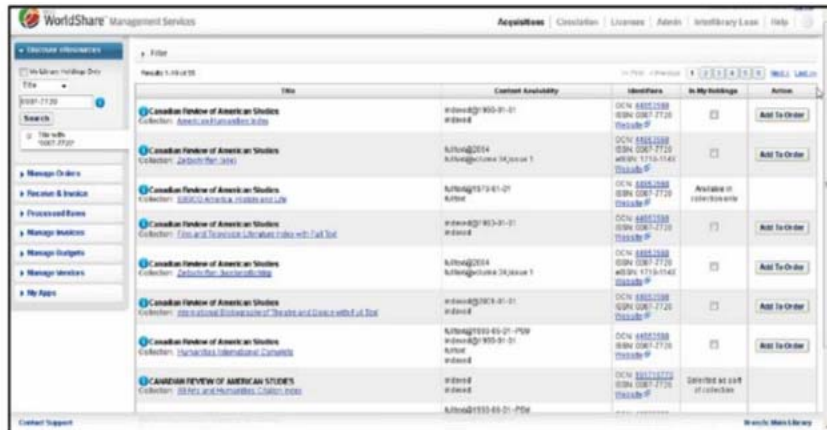
có thể có tùy chọn để sử dụng một hệ thống cơ sở tri thức được phát triển cho hệ thống khác.

4. Quản lý nguồn tin điện tử

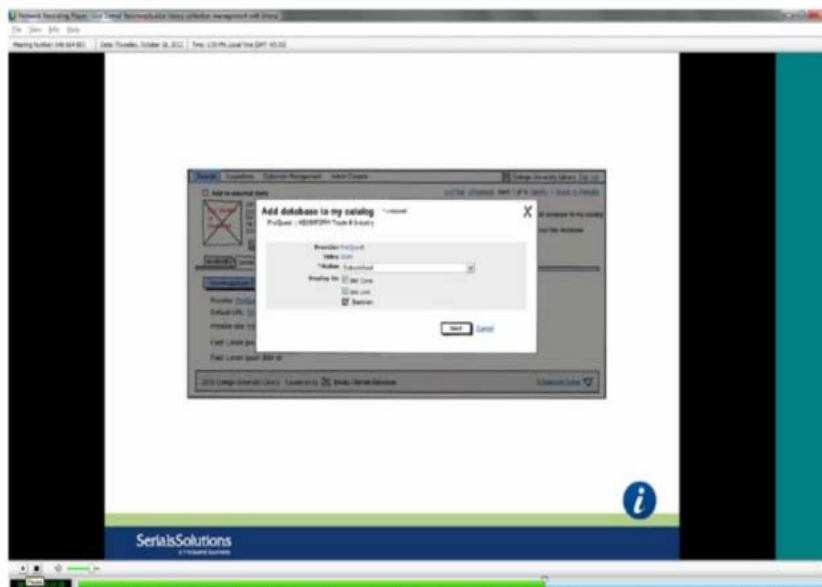
Khía cạnh ấn tượng nhất của hệ thống thư viện thế hệ tiếp theo là ERM. ILS hiện nay xử lý tài liệu điện tử theo cùng một cách như tài liệu in. Thư viện phải tìm ERM ở một nơi nào đó, do đó kết thúc làm việc hoặc nhân đôi nỗ lực trong các hệ thống khác nhau. Thông tin về bộ sưu tập bị phân tán hoặc đôi khi ở trong các silo. Một trong những thách thức hiện nay liên quan đến quản lý tạp chí toàn văn điện tử trong các CSDL. Biên mục các tên tạp chí điện tử trong CSDL là một nhiệm vụ khó khăn, và do đó, chúng có thể không ở trong OPAC. Thậm chí một công cụ phát hiện không bao gồm tất cả các tên tạp chí điện tử một thư viện sở hữu từ các CSDL thuê bao của mình. Điều này gây trở ngại, không thực hiện được tìm tin.

Các hệ thống mới làm cho việc mua và bổ sung tạp chí điện tử cho bộ sưu tập của thư viện trở thành đơn giản. Để có được một CSDL, đầu tiên người ta phải tìm kiếm nó trong cơ sở tri thức hoặc chọn CSDL từ một trình đơn thả xuống vì kiến thức cơ bản đã có thông tin. Nhấp chuột vào “Đặt hàng” liên kết trong trang hồ sơ CSDL sẽ mang đến một đơn đặt hàng trống. Sau khi làm xong đơn đặt hàng, nhấp chuột vào “Gửi” sẽ gửi đơn đặt hàng trực tiếp tới nhà cung cấp. Cán bộ thư viện bổ sung duy trì một danh sách các CSDL mới bổ sung và có thể thêm các CSDL và vốn tư liệu liên quan đến các bộ sưu tập của mình trong vòng vài phút. Trong Alma, các nút có nhãn “Active” (“Kích hoạt”) và trong Worldshare nó được gán nhãn là “Add Holdings” (“Thêm vốn tư liệu”). Hình 5 là một bản chụp của Worldshare nơi một cán bộ thư viện có thể thêm một CSDL và tất cả các tạp chí điện tử của mình bằng cách kiểm tra “In my holdings” (Trong vốn tư liệu của tôi). Hình 6 là một bản chụp của Intota và ERM của nó thực hiện nhiệm vụ tương tự ([3] Burke, 2012).

Nhìn ra thế giới



Hình 5. Kiểm tra “trong vốn tư liệu của tôi” để thêm tạp chí điện tử và vốn tư liệu vào các lớp phát hiện



Hình 6. ERM trong Intota (mô hình thử nghiệm)

Khi một CSDL được kích hoạt, tất cả các biểu ghi thư mục của tạp chí điện tử trong CSDL sẽ xuất hiện trong lớp phát hiện. Khi thuê bao bị hủy bỏ và CSDL ngừng hoạt động, tất cả các tên tạp chí điện tử trong CSDL bị hủy bỏ sẽ được rút khỏi lớp phát hiện. Cũng tương tự như vậy với bộ sưu tập sách điện tử. Đây là một lĩnh vực mà ranh giới giữa biên mục và bổ sung không rõ ràng. ERM trong hệ thống mới làm cho việc bổ sung và biên mục tài liệu điện tử dễ dàng

hơn nhiều. Nó hợp nhất tài liệu điện tử và in thành một quy trình làm việc và một nơi để tìm kiếm.

5. Quản lý giấy phép

Tất cả các hệ thống thư viện thế hệ tiếp theo đi kèm với quản lý giấy phép. Cán bộ thư viện nguồn tin điện tử lưu trữ thông tin giấy phép trong một không gian cùng với điều khoản cấp phép và hạn chế. Vị trí mà giấy phép lưu trữ vật lý được ghi lại và một bản sao điện tử của giấy phép có thể được đính kèm

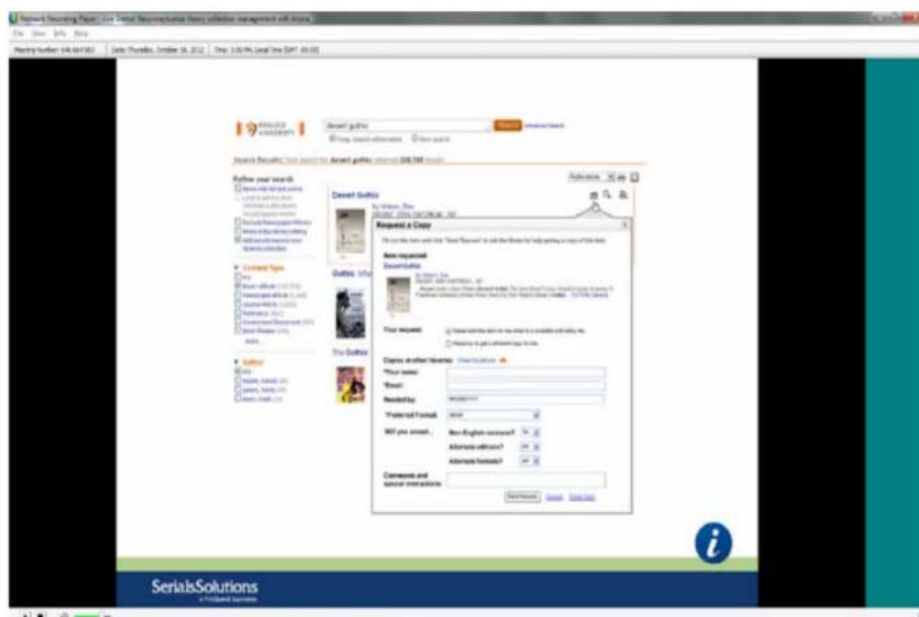
Nhìn ra thế giới

một tập tin PDF. Mỗi giấy phép có thể được liên kết với các CSDL tương ứng và có thể tìm thấy dễ dàng. Một người thậm chí có thể thiết lập một cảnh báo thông qua nhân viên thuê bao CSDL trước ngày hết hạn của một CSDL. Mặc dù thông tin giấy phép đã được thêm vào thủ công, nó là một cải tiến hơn bằng cách sử dụng các thư mục treo như lưu trữ thông tin giấy phép. Một số quản lý giấy phép cho phép thống kê sử dụng tạp chí chuẩn để được nhập. Cho đến nay, quản lý giấy phép hoạt động như một trung tâm lưu trữ dữ liệu giấy phép liên quan. Nó không thực hiện kiểm soát thời gian thực trên số lượng truy cập đồng thời vào một CSDL. Nó cũng không phục vụ như là một proxy để xác thực bên ngoài khuôn viên trường. Chức năng quản lý giấy phép trong các hệ thống mới hoàn toàn là thông tin.

6. Bổ sung định hướng người sử dụng

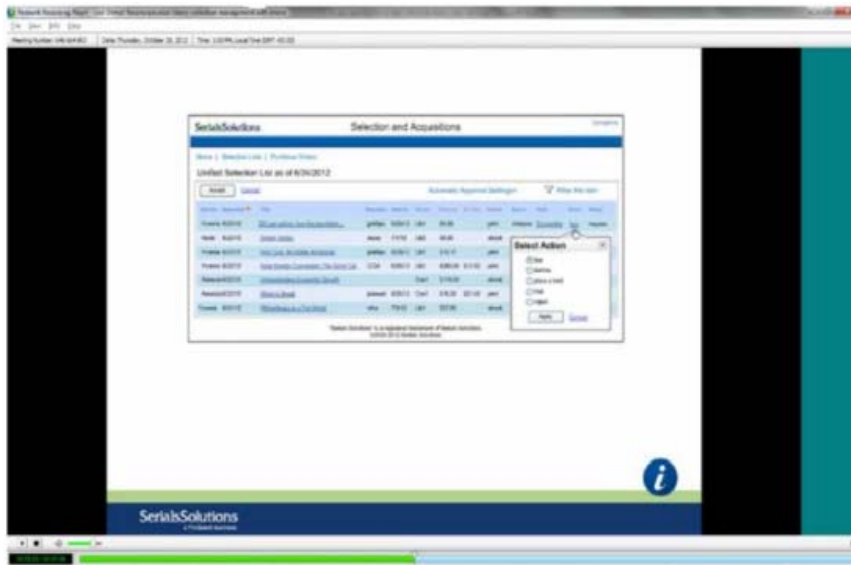
“Bổ sung định hướng người sử dụng” là một khái niệm mới mà Intota đã tích hợp vào thiết kế của nó. Đây không phải là một tính năng tiêu chuẩn trong tất cả các hệ thống mới. Khi người sử dụng tìm kiếm một tài liệu thư viện của họ không có, lớp phát hiện sẽ

hiển thị tài liệu này như có sẵn từ cơ sở tri thức của nó có chứa cả hai vốn tư liệu khu vực (chia sẻ dữ liệu giữa một nhóm các thư viện Intota) và danh sách nguồn cung cấp từ các nhà xuất bản. Một mẫu biểu pop-up sẽ cho phép người sử dụng thực hiện một yêu cầu để mua tài liệu này. Dựa trên nhận dạng đăng nhập của người này, yêu cầu đó (cùng với nhiều yêu cầu khác của khách hàng quen khác) sẽ được đưa vào danh sách yêu cầu trên bảng điều khiển của cán bộ bổ sung trong thư viện của họ. Cán bộ bổ sung có thể lựa chọn một quyết định từ menu kéo xuống như những gì anh ta muốn làm gì với yêu cầu. Các tùy chọn có thể bao gồm “Đặt hàng” hoặc “Từ chối”. Các yêu cầu có thể được lọc theo giá, tình trạng bảo trợ và các tiêu chuẩn khác. Đây là một tính năng rất hữu ích như bổ sung định hướng người sử dụng đang trở nên phổ biến hơn giữa các thư viện khoa học. Hình 7 và 8 là ảnh chụp từ Intota. Hình 7 cho thấy mẫu biểu pop-up trong lớp phát hiện cho khách hàng điển. Hình 8 hiển thị danh sách yêu cầu của khách hàng quen và các chức năng liên quan ([3] Burke, 2012).



Hình 7. Bổ sung định hướng người dùng - mẫu biểu pop-up trong lớp phát hiện

Nhìn ra thế giới



Hình 8. Danh sách yêu cầu trong bảng điều khiển của cán bộ bổ sung

7. Quản lý CSDL thử nghiệm

Tất cả các thư viện có CSDL thử nghiệm theo thời gian. Quản lý CSDL thử nghiệm là một tính năng trong Alma. Đây không phải là một tính năng tiêu chuẩn trong tất cả các hệ thống mới. Trong bộ quản lý CSDL thử nghiệm, một danh sách các CSDL dùng thử được hiển thị trên bảng điều khiển. Mỗi CSDL thử nghiệm có một cuộc khảo sát gắn liền với nó. Alma có một bộ câu hỏi thiết lập trước trong cuộc khảo sát có thể được gắn liền với mỗi CSDL thử nghiệm. Các thư viện sử dụng cũng có thể thêm câu hỏi vào bộ câu hỏi hoặc chọn câu hỏi từ đó để sử dụng trong một cuộc khảo sát cụ thể. Tất cả các câu hỏi trong bộ câu hỏi có thể được tái sử dụng cho CSDL thử nghiệm khác. Các dữ liệu khách hàng quen có e-mail. Vì vậy, hệ thống có thể gửi các cuộc khảo sát tới người sử dụng qua email rất dễ dàng. Phản hồi của người sử dụng sẽ được tự động tính toán và hiển thị với các khuyến nghị soạn trước bao gồm trên bảng điều khiển.

8. Các tính năng khác

Có nhiều sáng kiến thú vị khác trong các hệ thống mới, bao gồm trò chuyện trực tiếp với một nhà cung cấp trong hệ thống, cho

mượn liên thư viện giữa các thư viện thành viên, thống kê báo cáo đồ họa và khả năng tương tác hoặc tích hợp thời gian thực với các hệ thống khác của cơ quan chủ quản. Tại thời điểm này, rất ít thông tin về cách các hệ thống thư viện mới tương tác với phần còn lại của hệ thống trường như: hệ thống quản lý khóa học, hệ thống tài chính kế toán, hệ thống thông tin của bộ phận đào tạo. Tuy nhiên, khả năng tương tác là một tính năng rất mong muốn được thảo luận trong cộng đồng thư viện nhiều năm qua. Tính năng này có thể trở thành hiện thực với sự ra đời của các hệ thống mới.

Kết luận

Được thiết kế để đáp ứng nhu cầu hiện tại và tương lai, các hệ thống thư viện thế hệ tiếp theo vượt trội theo nhiều cách so với các ILS cũ. Một số đổi mới trong hệ thống có thể thay đổi cách suy nghĩ và hoạt động thư viện. Sau đây là một bảng tóm tắt cho các hệ thống mới (Bảng 3). Vì Intota và Kuali OLE vẫn đang được phát triển, nên việc xem xét dữ liệu về hai hệ thống này dựa trên các mô tả được cung cấp bởi Serials Solutions và Kuali Foundation trên trang web của họ.

Nhìn ra thế giới

Bảng 3. Bảng tóm tắt một số hệ thống thư viện mới

	Alam	Innota	Kuali OLE	Sierra	Worldbase
Nhà cung cấp	Ex Libris	Serials Solutions	Kuali Foundation	Innovative Interface	OCLC
Tầng khám phá	Primo	Summon	VuFind hoặc Blacklight	Encore	WorldCat Local
Chức năng cài đặt	Cloud Hosting	Cloud Hosting	Cloud Hosting hoặc cục bộ	Cloud Hosting hoặc cục bộ	Cloud Hosting
Ngày phát hành (Wilson, 2012)	2012	2014	2013	2012	2011
Thư viện sử dụng (Breeding, 2013)	120+	Không áp dụng	Không áp dụng	549+	95+
Không máy khách	Có	Có	Có	Có	Có
Dựa vào đám mây	Có	Có	Có	Có	Có
Login theo vai trò	Có	Có	Có	Có	Có
Quy trình công việc thống nhất	Có	Có	Có	Có	Có
Cơ sở tri thức	Có	Có	Có	Có	Có
Quản trị nguồn tin điện tử	Có	Có	Có	Có	Có
Quản lý giấy phép	Có	Có	Có	Có	Có
Báo cáo thống kê	Có	Có	Có	Có	Có
Có sẵn RDA	Có	Có	Có	Có	Có
Liên tác với các hệ thống khác					
Tính năng độc đáo khác	Quản trị CSDL thử nghiệm	Bổ sung định hướng người sử dụng	Nguồn mở và miễn phí	Lựa chọn CSDL tri thức	Gần 300 triệu biểu ghi thư mục

Vì các hệ thống mới đang hoàn thiện và các thư viện đang vào cuộc, nhiều tính năng hơn dự kiến sẽ được bổ sung. Các hệ thống mới sẽ cải thiện và đạt thời kỳ rực rỡ nhất của nó trong một vài năm. Chúng sẽ làm tăng hiệu quả công việc và làm giảm nhu cầu về số

lượng nhân viên thư viện. Do đó, tính chất công việc thư viện cũng như cách hoạt động thư viện có thể thay đổi. Một sự thay đổi để tốt hơn đang được mời gọi, giải pháp là các hệ thống và thư viện sáng tạo hơn.

Tài liệu tham khảo

- Breeding, M. (2012), "New library collections, new technologies: new work?ows", *Computers in Libraries*, Vol. 32 No. 5, pp. 23-25, Library
- Literature & Information Science Full Text (H.W. Wilson), EBSCOhost (accessed 31 January 2013).
- Breeding, M. (2013), "Library technology guides: key resources in the field of library automation", available at: www.librarytechnology.org/ (accessed 15 February 2013).
- Burke, J. (2012), "Web-scale management solution", available at: www.serialssolutions.com/en/services/intota (accessed 12 January 2013).
- Dula, M., Jacobsen, L., Ferguson, T. and Ross, R. (2012), "Implementing a new cloud computing library management service", *Computers in Libraries*, Vol. 32 No. 1, pp. 6-40, *Library Literature & Information Science Full Text* (H.W. Wilson), EBSCOhost (accessed 31 January 2013).
- Kuali Foundation (2012), "Kuali Open Library Environment: Test Drive OLE Version 0.6", available at: <http://demo.ole.kuali.org/ole-demo/portal.jsp> (accessed 11 February 2013).
- OCLC (2010), "Meeting the e-resources challenge: an OCLC white paper", Jennifer Schaffner, Program Of?cer, OCLC Research Library Partnership (accessed 6 February, 2013).
- Wang, Y. and Dawes, T. (2012), "The next generation integrated library system: a promise fulfilled", *Information Technology & Libraries*, Vol. 31 No. 3, pp. 76-84, *Library Literature & Information Science Full Text* (H.W. Wilson), EBSCOhost (accessed 31 January 2013).
- Wilson, K. (2012), "Introducing the next generation of library management systems", *Serials Review*, Vol. 38 No. 2, pp. 110-123, *Library Literature & Information Science Full Text* (H.W. Wilson), EBSCOhost (accessed 15 February 2013).

Nguyễn Thị Hạnh *Lược dịch*

Nguồn: From integrated library systems to library management services: time for change?/Yang, Sharon// Library Hi Tech News, 2013, 30, 2 p. 1-8.